| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 15 – PHÚ THỌ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 07/2026/QĐST - HNGĐ<br>(*Về việc: Yêu cầu xác định cho cho con*) | *Phú Thọ, ngày 06 tháng 7 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH
# SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 - PHÚ THỌ

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Phạm Thị Thu Hương.

*Thư ký phiên họp:* Bà Quách Ngọc Mai - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 15 - Phú Thọ.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Phú Thọ tham gia phiên họp:* Bà Bùi Thị Nhạn - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 15 - Phú Thọ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân gia đình thụ lý số 02/2026/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2026 về yêu cầu "*Xác định cha cho con*", theo Quyết định mở phiên họp số: 02/2026/QĐST - DS ngày 25 tháng 6 năm 2026.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Chị Bùi Thị T, sinh năm 2001, số CCCD 017301005401; địa chỉ: Xóm T, xã N, tỉnh Phú Thọ; có mặt.

+ Anh Quách Thanh H, sinh năm 1995, số CCCD 017095003879; địa chỉ: Xóm T, xã N, tỉnh Phú Thọ; vắng mặt (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Bùi Thành Đ, sinh năm 1992, số CCCD 017092001330. Địa chỉ: Xóm R, xã M, tỉnh Phú Thọ; vắng mặt (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

## NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

*Tại đơn yêu cầu, bản tự khai, chị Bùi Thị T và anh Quách Thanh H trình bày:*

Chị Bùi Thị T và anh Bùi Thành Đ kết hôn ngày 21/02/2020, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Trong thời kỳ hôn nhân, chị T và anh Đ sinh được một người con là Bùi Thị Bảo N sinh ngày 27/02/2024. Do mâu thuẫn vợ chồng nên chị Bùi Thị T và anh Bùi Thành Đ đã ly hôn. Tại Quyết định hôn nhân gia đình sơ thẩm số 58/2024/QĐST-HNGĐ ngày 28/6/2024 của Toà án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình về công

nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, chị Bùi Thị T và anh Bùi Thành Đ thuận tình ly hôn; về con chung: chị Bùi Thị T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Bùi Thị Bảo N. Tuy nhiên, cháu Bùi Thị Bảo N là con chung của chị Bùi Thị T và anh Quách Thanh H. Theo kết quả xét nghiệm ADN huyết thống số 10936H/2026 ngày 27/5/2026 của Công ty TNHH C thì anh Quách Thanh H có quan hệ huyết thống cha - con với Bùi Thị Bảo N.

Chị Bùi Thị T và anh Quách Thanh H yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực T1 xác định cha cho con, cụ thể: Xác định anh Quách Thanh H là cha đẻ cháu Bùi Thị Bảo N; sinh ngày 27/02/2024 giới tính: Nữ; địa chỉ: Xóm T, xã N, tỉnh Phú Thọ.

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Bùi Thành Đ trình bày:*

Anh và chị Bùi Thị T kết hôn ngày 21/02/2020, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Trong thời kỳ hôn nhân, anh và chị T có một người con là Bùi Thị Bảo N sinh ngày 27/02/2024. Do mâu thuẫn vợ chồng nên chị Bùi Thị T và anh Bùi Thành Đ đã ly hôn. Tại Quyết định hôn nhân gia đình sơ thẩm số 58/2024/QĐST-HNGĐ ngày 28/6/2024 của Toà án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình về công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, chị Bùi Thị T và anh Bùi Thành Đ thuận tình ly hôn; về con chung: Chị Bùi Thị T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Bùi Thị Bảo N. Tại thời điểm ly hôn, do không biết nên khi đăng ký khai sinh và khi ly hôn, anh vẫn khai cháu Bùi Thị Bảo N là con chung vợ chồng. Tuy nhiên, cháu Bùi Thị Bảo N không phải là con chung của anh và chị Bùi Thị T mà là con chung của anh Quách Thanh H và chị Bùi Thị T. Theo kết quả xét nghiệm ADN huyết thống số 10936H/2026 ngày 27/5/2026 của Công ty TNHH C thì anh Quách Thanh H có quan hệ huyết thống cha - con với Bùi Thị Bảo N.

Đ1 bảo quyền và lợi ích hợp pháp của cháu Bùi Thị Bảo N và anh Quách Thanh H. Anh đề nghị Tòa án nhân dân khu vực Thọ giải quyết yêu cầu của chị Bùi Thị T và anh Quách Thanh H, xác định anh Quách Thanh H và cháu Bùi Thị Bảo N có quan hệ cha – con. Anh nhất trí, không có ý kiến gì và xin vắng mặt tại phiên họp.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ việc đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định tại Điều 29, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự về thẩm quyền thụ lý; Điều 68 của Bộ luật Tố tụng dân sự về xác định tư cách tham gia tố tụng; Điều 93; 94; 95; 96; 97 của Bộ luật Tố tụng dân sự về xác minh, thu thập chứng cứ, giao nhận chứng cứ; Điều 365, 366 của Bộ luật Tố tụng dân sự về trình tự thụ lý, việc giao nhận các thủ tục tố tụng cho Viện kiểm sát và cho đương sự. Thẩm phán đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên họp tại điều 369 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Thư ký phiên họp đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về chức năng, nhiệm vụ của

thư ký tại phiên họp. Người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định tại điều 68, 70, 73 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149; khoản 2, 3 Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ Điều 88, 89, 101, 102 của Luật Hôn nhân và gia đình; căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của anh Quách Thanh H và chị Bùi Thị T. Xác định anh Quách Thanh H, sinh năm 1995 là bố đẻ của cháu Bùi Thị Bảo N, sinh ngày 27/02/2024. Về lệ phí: Người yêu cầu được miễn tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 15 - Phú Thọ nhận định:

[1] Về tố tụng:

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Anh Quách Thanh H và chị Bùi Thị T cư trú tại  T, xã N, tỉnh Phú Thọ có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết xác định anh Quách Thanh H là cha đẻ của cháu Bùi Thị Bảo N. Đây là quan hệ pháp luật yêu cầu xác định cha cho con. Căn cứ khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35 và điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, việc yêu cầu xác định cha cho con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 15 - Phú Thọ.

Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các thủ tục tố tụng để các đương sự tham gia phiên họp. Tuy nhiên, quá trình giải quyết việc dân sự, anh Bùi Thành Đ và anh Quách Thanh H đã có lời khai và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án mở phiên họp theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu xác định cha cho con của chị Bùi Thị T và anh Quách Thanh H:

Anh Bùi Thành Đ và chị Bùi Thị T kết hôn ngày 21/02/2020 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình, nay là xã M, tỉnh Phú Thọ. Trong thời kỳ hôn nhân, anh và chị T có một người con là Bùi Thị Bảo N sinh ngày 27/02/2024. Do mâu thuẫn vợ chồng nên chị Bùi Thị T và anh Bùi Thành Đ đã ly hôn. Tại Quyết định hôn nhân gia đình sơ thẩm số 58/2024/QĐST-HNGĐ ngày 28/6/2024 của Toà án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình về công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương

sự, chị Bùi Thị T và anh Bùi Thành Đ thuận tình ly hôn; về con chung: chị Bùi Thị T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Bùi Thị Bảo N. Tại thời điểm đăng ký khai sinh cho con và khi ly hôn, anh Đ và chị T khai cháu Bùi Thị Bảo N là con chung. Tuy nhiên, trong thời kỳ hôn nhân giữa anh Đ và chị T, chị Bùi Thị T và anh Quách Thanh H quen biết và có quan hệ tình cảm. Ngày 27/02/2024 sinh cháu Bùi Thị Bảo N.

Theo Kết quả xét nghiệm ADN huyết thống số 10936H/2026 ngày 27/5/2026 của Công ty TNHH C kết luận Quách Thanh H có quan hệ huyết thống cha - con với Bùi Thị Bảo N. Như vậy, đơn yêu cầu xác định cha cho con của chị Bùi Thị T và anh Quách Thanh H có căn cứ chấp nhận, phù hợp với ý kiến Kiểm sát viên tại phiên họp.

[3]. Về lệ phí: Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án anh Quách Thanh H và chị Bùi Thị T thuộc trường hợp không phải nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Kết quả xét nghiệm ADN huyết thống số 10936H/2026 ngày 27/5/2026 của Công ty TNHH C.

Căn cứ vào khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35 và điểm t khoản 2 Điều 39; Điều 361; Điều 366; Điều 367; Điều 370; Điều 371 và Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 88, 89, 101, 102 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Quách Thanh H và chị Bùi Thị T về việc yêu cầu Tòa án xác định cha cho con.

Xác định: Anh Quách Thanh H có quan hệ huyết thống là cha đẻ của cháu Bùi Thị Bảo N; giới tính: Nữ; sinh ngày 27/02/2024.

Anh Quách Thanh H và chị Bùi Thị T có quyền đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để hoàn tất thủ tục pháp lý khai nhận cha con.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Quách Thanh H và chị Bùi Thị T không phải nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Người yêu cầu có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định; người yêu cầu và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định. Viện

kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

***Nơi nhận:***
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND khu vực 15 – Phú Thọ;
- Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ;
- Ủy ban nhân dân xã Mường Vang, tỉnh Phú Thọ (Nơi đăng ký hộ tịch);
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Phạm Thị Thu Hương**